

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 744/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Q, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Đường D 1, phường Mỹ Phú, thành phố C, tỉnh Đ.

Đại diện hợp pháp của bà Q: Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1976; Nơi thường trú: xã X, huyện C, tỉnh Đ; Tạm trú: Số 72, đường Lê Duẩn, phường Mỹ Phú, thành phố C, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền (hợp đồng ủy quyền ngày 28/6/2024).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1977

Địa chỉ: tổ 9, ấp 3, xã X, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn H đồng ý trả cho bà Trần Thị Q số tiền vốn 220.000.000 đồng và tiền lãi 36.520.000 đồng, tổng cộng số tiền 256.520.000 đồng (hai trăm năm mươi sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí số tiền 6.413.000 đồng ông Nguyễn Tấn H tự nguyện chịu.

Trả lại cho bà Trần Thị Q tiền tạm án phí sơ thẩm đã nộp 7.052.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0012893, ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.